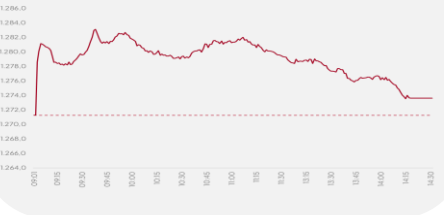
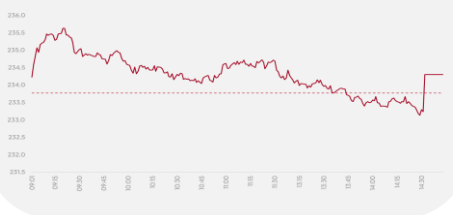


# ÁP LỰC VÙNG 1.280

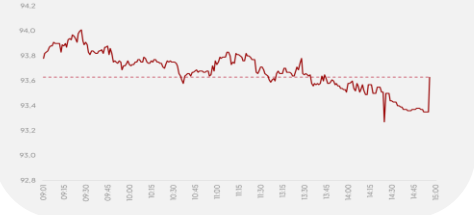
**VN-Index**  
 1D **0,77** **1.272,04** **0,06%**  
 YTD **142,11** **12,6%**  
 GTGD (tỷ đồng) **21.821**  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(304,03)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **5.220.601**



**HNX-Index**  
 1D **0,53** **234,30** **0,23%**  
 YTD **3,26** **1,41%**  
 GTGD (tỷ đồng) **1.419**  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **27,05**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **324.479**



**Upcom-Index**  
 1D **0,00** **93,63** **0,00%**  
 YTD **6,59** **7,6%**  
 GTGD (tỷ đồng) **779,1**  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(5,04)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **1.441.225**



224

64

185

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,77 điểm (+0,06%) lên mức 1.272,04 điểm; HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,23%) lên mức 234,30 điểm; Upcom không thay đổi vẫn ở mức 93,63 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 898,26 triệu cổ phiếu, tương đương 21,821 tỷ VND, tăng 47,84% so với phiên hôm trước và tăng 43,51% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại bán ròng hơn 304 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu SSI, TCB, VND... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu VHM, VIX, VNM,...

**Chiến lược giao dịch:** VN-Index bảo toàn sắc xanh trong phiên cơ cấu quỹ, tuy nhiên áp lực bán cuối phiên khiến chỉ số về gần mốc tham chiếu. Nhóm cổ phiếu VN30 dẫn dắt thị trường, kèm thanh khoản tăng vượt bậc. Điều này cho thấy các blue-chips vẫn đang được nhà đầu tư ưu ái. Tuy nhiên nước ngoài quay lại bán ròng mạnh, khả năng thị trường sẽ còn rung lắc trong tuần giao dịch tiếp theo, nhà đầu tư nên tận dụng nhịp phục hồi để cơ cấu danh mục, ưu tiên giải ngân các nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ sự phục hồi của nền kinh tế chung.

**Về kỹ thuật,** VN-Index vượt thành công vùng kháng cự 1.265-1.270 và thành công chính phục các mốc hỗ trợ MA. Các chỉ báo MFI, RSI, MACD có xu hướng tích lũy khi tiến về vùng an toàn với tín hiệu tăng trưởng

### Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	193,82	33.600	0,00
TCB	125,06	23.550	1,51
VND	67,42	15.000	2,74
STB	59,10	30.850	1,15
VRE	54,90	19.500	0,26

### Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	266,21	43.750	-0,91
VIX	192,26	11.250	-1,32
VNM	177,16	72.700	-0,82
EVF	106,66	11.500	-0,43
HPG	69,29	25.650	1,58

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	55,61	Mua
MFI	43,99	Quan sát
MA10	1.259,07	Mua
MA20	1.269,21	Mua
MA50	1.255,12	Mua
MA100	1.261,99	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

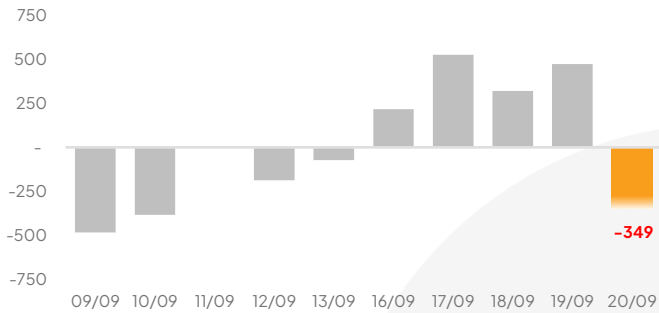
VN-Index tăng 0,77 điểm (+0,06%) lên mức 1.272,04 điểm; HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,23%) lên mức 234,30 điểm; Upcom không thay đổi vẫn ở mức 93,63 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 898,26 triệu cổ phiếu, tương đương 21,821 tỷ VND, tăng 47,84% so với phiên hôm trước và tăng 43,51% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, ACB (+3,43%); TCB (+1,51%); HPG (+1,58%) là những mã có tác động tích cực nhất.

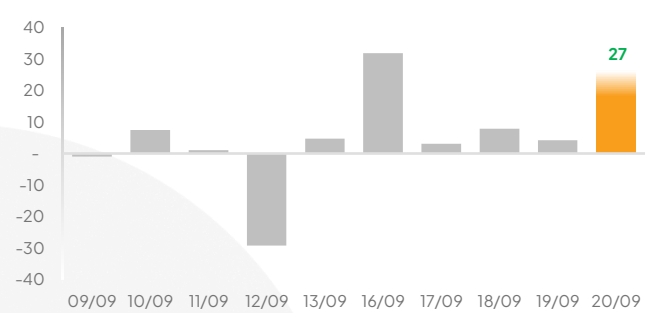
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại mua ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

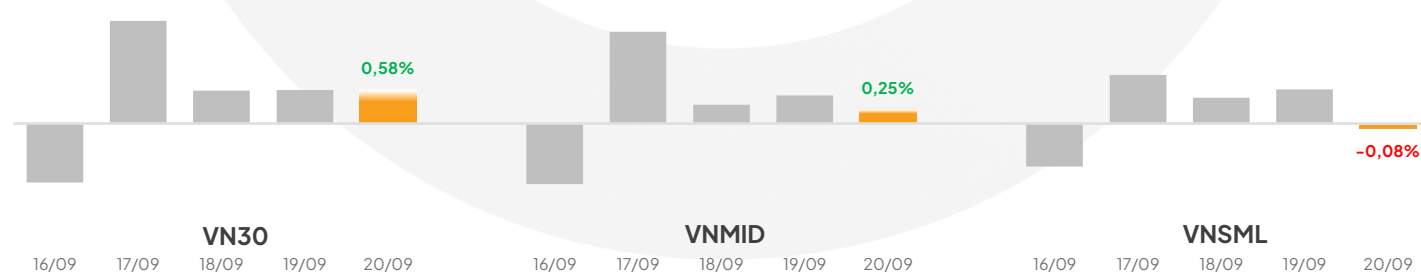


Khối ngoại bán ròng kết phiên vượt 349 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu SSI, theo sau là cổ phiếu HCM, chứng chỉ TCB, VND, STB, VRE, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu VHM, VIX, VNM, EVF, HPG, ...

Chỉ số VN-Index tiếp tục duy trì được đà tích cực từ các phiên trước khi khởi đầu với hơn 6 điểm cùng thanh khoản vượt bậc nhất từ giữa tháng 8. Tuy vậy, áp lực bán trong ngày cơ cấu cuối cùng của danh mục FTSE Vietnam Index đã kéo chỉ số VN-Index về mức tham chiếu 1.272,04 điểm. Điểm sáng là độ rộng thị trường vẫn duy trì được đà tăng, dẫn dắt bởi nhóm VN30 và tiếp tục đóng vai trò trụ cột với đa số mã tăng điểm. Điều này cho thấy các blue-chips vẫn đang được nhà đầu tư ưu ái, đặc biệt là nhóm cổ phiếu thuộc Ngành Ngân Hàng. Về kỹ thuật, đà tăng được duy trì sau khi chỉ số VN-Index chinh phục thành công mốc MA20 ngày, tuy vậy, chịu áp lực bởi vùng kháng cự 1.285-1.290 dẫn đến lực bán tăng mạnh kéo chỉ số về mốc gần mốc mốc đỡ 1.270 điểm. Chúng tôi cho rằng thị trường tuy chịu áp lực cơ cấu danh mục FTSE Vietnam Index nhưng vẫn duy trì được mức tăng chốt phiên cho thấy tín hiệu chốt lời chưa thực sự thuyết phục áp đảo đà hồi phục. Nhà đầu tư có thể bắt đầu tăng tỷ trọng ưu tiên các nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ sự phục hồi của nền kinh tế chung.

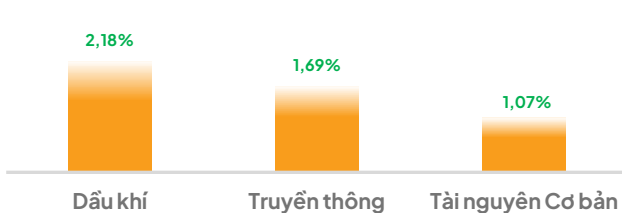
Đà tích cực tiếp tục duy trì đối với các nhóm vốn hóa lớn và vừa của chỉ số VN-Index, nhóm vốn hóa nhỏ giảm nhẹ.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



Ngành Dầu khí tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông suy giảm

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Dầu khí duy trì đà tăng mạnh nhất phiên, dẫn dắt bởi cổ phiếu PLX (+0,20 điểm). Theo sau là Ngành Viễn thông và Ngành Tài nguyên Cơ bản dẫn dắt bởi cổ phiếu HPG (+0,62 điểm). Trong phiên hôm nay, Ngành Ngân hàng tiếp tục là ngành có khối lượng giao dịch lớn nhất phiên với chiếm 30,19% thanh khoản cả phiên. Ngành Ngân Hàng cũng là ngành có nhiều cổ phiếu tác động tích cực như ACB (+0,92 điểm) tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index, theo sau là TCB (+0,60 điểm), MBB (+0,45 điểm), VPB (+0,38 điểm), LPB (+0,31 điểm), ..., tuy vậy, cổ phiếu VCB (-1,22 điểm) tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông bất ngờ giảm điểm trở thành ngành tiêu cực nhất. Theo sau là Ngành Bất động sản chịu áp lực bởi nhóm cổ phiếu họ "Vin Group" bao gồm VIC (-0,56 điểm) và VHM (-0,42 điểm).

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Sau thông tin Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) hạ lãi suất, các đồng tiền châu Á đã vọt lên lên mức mạnh nhất trong hơn một năm.**

Chỉ số Bloomberg Asia Dollar Index tăng 0,2% vào ngày 19/9, lên mức cao nhất kể từ tháng 7/2023. Đồng rupiah của Indonesia (IDR) tăng mạnh nhất, hiện giao dịch quanh mức mạnh nhất so với USD trong một năm. Tiếp theo là đồng won Hàn Quốc (KRW), còn ringgit Malaysia (MYR) chạm mốc cao nhất kể từ năm 2022.

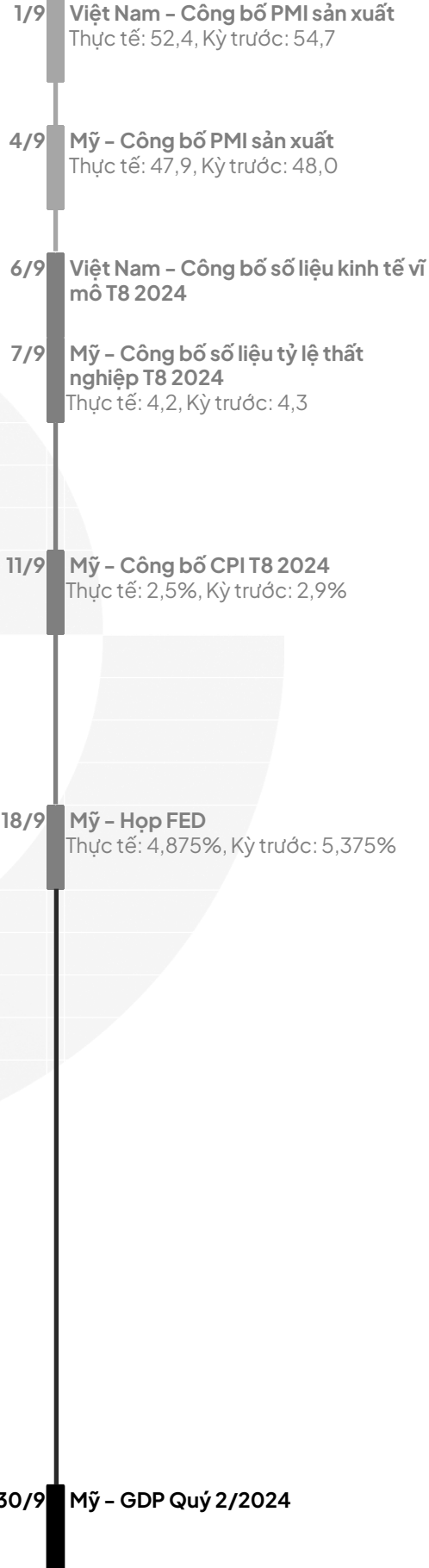
Một số đồng tiền mới nổi khác, bao gồm peso của Mexico (MXN) và đồng rand của Nam Phi (ZAR), cũng đi lên so với USD. Riêng VND ít biến động so với các đồng tiền khác tại châu Á. Cụ thể, so với phiên trước, tỷ giá VND/USD trên thị trường ngoại hối quốc tế chỉ tăng 0,2%. “Chúng tôi kỳ vọng các đồng tiền châu Á sẽ còn tăng giá nhưng với quy mô hạn chế trong quý IV, trong bối cảnh đồng USD tiếp tục suy yếu. Tuy nhiên, xu hướng này sẽ bị đảo ngược vào năm 2025”, các chiến lược gia của Barclays nhận định.

Ngoài việc USD suy yếu, triển vọng kinh tế của châu Á cũng đang tạo thêm động lực cho các đồng tiền trong khu vực. Dữ liệu sản xuất tháng 8 tại Hàn Quốc, Philippines, Thái Lan, Đài Loan, Ấn Độ, Trung Quốc hay Việt Nam cũng cho thấy sự mở rộng. “Các đồng tiền châu Á có thể đi lên, nhưng sẽ có người thua và kẻ thắng”, ông Alvin Tan, Giám đốc chiến lược về ngoại hối châu Á tại Royal Bank of Canada, nhận định. “Triển vọng tăng trưởng và chính sách của châu Á rất đa dạng và điều này sẽ dẫn đến những kết quả khác nhau. Đồng nhân dân tệ (CNY) và rupee Ấn Độ (INR) sẽ tụt lại, trong khi ngoại hối từ Đông Nam Á và won Hàn Quốc (KRW) có thể vượt trội hơn”, ông nói thêm.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**DCM:** Theo CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau, tháng 8/2024 doanh nghiệp sản xuất được 45.610 tấn ure, giảm 47% so với tháng trước. Sản lượng tiêu thụ ure trong tháng của doanh nghiệp cũng giảm 24%, còn 31.940 tấn, trong đó xuất khẩu đạt 16.160 tấn, giảm 16% so với tháng trước. Về mảng NPK, tháng 8/2024 Phân bón Cà Mau sản xuất được 9.690 tấn, giảm 24% so với tháng 7/2024. Sản lượng tiêu thụ NPK trong tháng của doanh nghiệp đạt 2.370 tấn, giảm 17%. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, Phân bón Cà Mau sản xuất 634.560 tấn ure, hoàn thành 71% kế hoạch năm. Lượng tiêu thụ ure đạt 527.560 tấn, hoàn thành 70% kế hoạch năm 2024. Trong đó, xuất khẩu phân bón ure của DCM đạt 209.690 tấn, hoàn thành 93% kế hoạch cho năm 2024. Với lượng phân bón xuất khẩu này, Phân bón Cà Mau đã đóng góp 17,9% trong tổng lượng phân bón xuất khẩu của Việt Nam 8 tháng đầu năm 2024. Doanh thu năm 2024 của DCM dự kiến tăng 11% so với cùng kỳ năm trước với 14.006 tỷ đồng, chủ yếu nhờ tăng trưởng sản lượng và giá bán bình quân. Chi phí khấu hao giảm và thu nhập bất thường liên quan đến hoạt động mua lại Phân bón Hàn Việt sẽ giúp lợi nhuận của DCM phục hồi đáng kể trong năm 2024 với ròng ước đạt 1.980 tỷ đồng, tăng 82% so với cùng kỳ năm trước

**DIG:** Ngày 19/9/2024, Tổng Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng (DIC Corp) công bố thông tin bất thường liên quan đến việc giải thể công ty con. Cụ thể, thực hiện Nghị quyết của HĐQT số 52/NQ-DIC Group-HĐQT ngày 13/6/2024 về việc giải thể Công ty TNHH MTV Vũng Tàu Centre Point, DIC Corp thực hiện các thủ tục giải thể như theo Nghị quyết. Theo đó, ngày 18/9/2024, Tập đoàn DIC nhận được thông báo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu về việc hoàn tất giải thể Vũng Tàu Centre Point. Được biết, Công ty TNHH MTV Vũng Tàu Centre Point là công ty con của DIC Corp mới được thành lập từ tháng 6/2023. Công ty này có địa chỉ tại số 12 đường 3/2, phường 8, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; vốn điều lệ 300 tỷ đồng. Vũng Tàu Centre Point hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Tính đến ngày 30/6/2024, DIG có 9 công ty con trực tiếp và 3 công ty con gián tiếp. Như vậy, sau khi giải thể Vũng Tàu Centre Point, số lượng công ty con được hợp nhất còn 11 công ty.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

1	<b>LPB</b>	Theo dõi	28,1-29,2			32.500	27.200			
2	<b>POW</b>	Theo dõi	12,7-18,0			14.800	12.300			
3	<b>HVN</b>	Theo dõi	20,4-21,8			25.200	19.500			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>MWG</b>	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			7,1%
2	<b>FPT</b>	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			12,8%
3	<b>DGW</b>	Nắm giữ	57,0-59,0	16/8/2024	59.000	67.000	55.100			9,1%
4	<b>DGC</b>	Nắm giữ	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000			4,5%
5	<b>FRT</b>	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			0,3%
6	<b>BCM</b>	Nắm giữ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750			0,7%
7	<b>NT2</b>	Nắm giữ	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300			2,3%
8	<b>VPB</b>	Nắm giữ	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800			5,0%
9	<b>VCG</b>	Nắm giữ	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500			2,5%
10	<b>PCI</b>	Nắm giữ	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900			2,5%
11	<b>GVR</b>	Nắm giữ	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000			2,4%
12	<b>HDG</b>	Nắm giữ	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200			5,3%
13	<b>PNJ</b>	Nắm giữ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000			-0,4%
14	<b>CTG</b>	Nắm giữ	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600			3,4%
15	<b>VGT</b>	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14100	16500	13000			1,4%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	<b>BCM</b>	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	<b>HPG</b>	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	<b>ACV</b>	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	<b>PHP</b>	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	<b>BCM</b>	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	<b>TNG</b>	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	<b>SAB</b>	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	<b>GAS</b>	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	<b>BSR</b>	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	<b>BAF</b>	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	<b>HAH</b>	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	<b>REE</b>	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	<b>VCI</b>	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	<b>NTP</b>	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	<b>ACB</b>	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	<b>DCM</b>	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	<b>PVT</b>	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	<b>CTG</b>	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	<b>MSN</b>	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	<b>VRE</b>	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	<b>DPG</b>	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%
22	<b>VHC</b>	Chốt lời	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200	16/9/24	70.200	2,2%
23	<b>VNM</b>	Cắt lỗ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600	16/9/24	73.000	-1,9%
24	<b>BVH</b>	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
25	<b>TLG</b>	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%





Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



#### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.